7.2. Nội dung và Kế hoạch giảng dạy (dự kiến)

TT		NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (NGÀNH KINH TẾ PHÁT TRIỂN)	MÃ HP/BM	SỐ TC	BỐ TRÍ CÁC HỌC KỲ							
					1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng số tín chỉ			**127**	**14**	**15**	**20**	**21**	**15**	**15**	**17**	**10**
	1. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			**43**	**14**	**12**	**11**	**6**				
	1.1. Các học phần chung			***19***	***5***	***6***	***5***	***3***				
1	1	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin 1 Principles of Maxism-Leninism 1	LLNL1103	2	2							
2	2	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin 2 Principles of Maxism-Leninism 2	LLNL1104	3		3						
3	3	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	LLTT1101	2			2					
4	4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam Political revolution roadmap of the Communist Party of Vietnam	LLDL1101	3				3				
5	5	Ngoại ngữ Foreign Language	NNKC	9	3	3	3					
		Giáo dục thể chất Physical Education	GDTC	4								
		Giáo dục quốc phòng và an ninh Military Education	GDQP	8								
	1.2. Các học phần của trường			**12**	**9**	**3**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
6	1	Toán cho các nhà kinh tế Mathematics for Economics	TOCB1110	3	3							
7	2	Pháp luật đại cương Fundamentals of Laws	LUCS1129	3	3							
8	3	Kinh tế vi mô 1 Microeconomics 1	KHMI1101	3		3						
9	4	Kinh tế vĩ mô 1 Macroeconomics 1	KHMA1101	3	3							
	1.3. Các học phần của ngành			**12**	**0**	**3**	**6**	**3**	**0**	**0**	**0**	**0**
10	1	Thống kê trong kinh tế và kinh doanh Statistics for Economics and Business	TKKD1129	3			3					
11	2	Lý thuyết xác suất và thống kê toán Probability and Mathematical Statistics	TOKT1106	3		3						
12	3	Nguyên lý kế toán Accounting Principles	KTKE1101	3			3					
13	4	Phương pháp nghiên cứu kinh tế - xã hội Socio-Economic research Methods	PTCC1128	3				3				
	2. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP			***84***	***0***	***3***	***9***	***15***	***15***	***15***	***17***	***0***
	2.1 Kiến thức cơ sở ngành			**12**	**0**	**0**	**6**	**6**	**0**	**0**	**0**	**0**
14	1	Lý thuyết tài chính tiền tệ 1 Monetary and Financial Theories 1	NHLT 1101	3			3					
15	2	Kinh tế lượng 1 Econometrics 1	TOKT1101	3			3					

16	***1***	Kinh tế phát triển 1 Development Economics 1	PTKT1102	3				3				
17	***2***	Kinh tế công cộng 1 Public Economics 1	PTCC1103	3				3				
	2.2 Kiến thức ngành			**44**								
	2.2.1.Các học phần bắt buộc			**29**	**0**	**0**	**0**	**0**	**15**	**3**	**11**	**0**
18	1	Dự báo kinh tế xã hội 1 Social -Economic Forecasting 1	PTCC1126	3					3			
19	2	Kinh tế công cộng 2 Public Economics 2	PTCC1121	3					3			
20	3	Kế hoạch hóa phát triển 1 Development Planning 1	PTKT1119	3					3			
21	4	Chiến lược phát triển Development Strategy	PTCC1104	3					3			
22	5	Theo dõi và đánh giá phát triển Development Monitoring and Evaluation	PTCC1129	3							3	
24	7	Quản lý phát triển Development Management	PTKT1121	3							3	
25	8	Kinh tế và chính sách phát triển vùng Regional Economics and Policies	PTCC1122	3						3		
26	9	Phát triển bền vững Sustainable Development	PTKT1129	3							3	
27	10	Kinh tế học thể chế Institutional Economics	PTKT1127	3					3			
28	11	Đề án ngành Kinh tế phát triển Essay on Development Economics	PTKT1124	2							2	
	2.2.2. Kiến thức lựa chọn của ngành (SV tự chọn 5 học phần trong tổ hợp sau)			***15***		***3***	***3***	***9***				
29 30 31 32 33	1	Quản trị kinh doanh 1 Business Management 1	QTTH1102	3				3				
	2	Marketing căn bản Principles of Marketing	MKMA1104	3		3						
	3	Quản trị đổi mới Innovative Management	QTCL1101	3			3					
	4	Kinh tế nông thôn Rural Economics	TNKT1111	3				3				
	5	Kinh tế đô thị Urban Economics	MTDT1115	3				3				
	6	Kinh tế quốc tế International Economics	TMKQ1123	3				3				
	7	Kinh tế và quản lý môi trường Environmental Economics and Management	MTKT1104	3				3				
	8	Kinh tế nguồn nhân lực Human Resource Economics	NLKT1117	3				3				
	9	Quản lý dịch vụ công Public Services Management	QLXH1105	3				3				
	10	Kinh tế học biến đổi khí hậu Economics of Climate Change	MTKH1103	3					3			
34 - 40	***2.3. Kiến thức chuyên sâu: (Sinh viên tự chọn 6 học phần)***			**18**						**12**	**6**	

	Kinh tế phát triển											
	1	Kinh tế phát triển 2 Development Economics 2	PTKT1111	3						3		
	2	Dự báo kinh tế xã hội 2 Social -Economic Forecasting 2	PTCC1127	3						3		
	3	Chương trình và dự án phát triển Development Programs and Projects	PTCC1105	3						3		
	4	Định lượng phát triển Quantitative Analysis of Development Issues	PTKT1125	3							*3*	
	5	Chính sách phát triển Development Policy	PTKT1117	3							3	
	6	Kinh tế học so sánh Comparative Economics	PTKT1126	3						3		
	Kế hoạch											
	1	Kế hoạch hóa phát triển 2 Development Planning 2	PTKT1108	3						3		
	2	Chương trình và dự án phát triển 1 Development Programs and Projects 1	PTCC1119	3						3		
	3	Chương trình và dự án phát triển 2 Development Programs and Projects 2	PTCC1107	3							3	
	4	Cân đối vĩ mô trong nền kinh tế Analysis of basic balances in economy	PTKT1123	3						3		
	5	Kế hoạch kinh doanh Business Planning	PTKT1109	3							3	
	6	Quy hoạch phát triển Spatial Development Planning	PTCC1116	3						3		
41	***2.4 Chuyên đề thực tập (Internship Programme)***		PTKT1105	***10***								***10***
	Đạt Chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học và GDQP & AN, GDTC theo quy định của Trường											

8. Hướng dẫn thực hiện

- CTĐT được thực hiện trong 04 năm, mỗi năm có 02 học kỳ chính và 01 học kỳ phụ (học kỳ hè) theo học chế tín chỉ. Sinh viên nhập học được đăng ký học mặc định trong học kỳ 1, các học kỳ sau sinh viên tự đăng ký học theo kế hoạch giảng dạy của trường. Các học phần được sắp xếp linh hoạt theo từng học kỳ, sinh viên có thể đăng ký học trước hoặc sau các học phần, không bắt buộc theo trình tự của kế hoạch dự kiến nếu đáp ứng các điều kiện của học phần đăng ký. Sinh viên có thể học vượt để tốt nghiệp sớm so với thời gian thiết kế.
- Nội dung cần đạt được của từng học phần, khối lượng kiến thức (Lý thuyết/Thực hành/Tự học) và cách đánh giá học phần được quy định trong Đề cương chi tiết mỗi học phần.
- Điều kiện tốt nghiệp: sinh viên cần tích lũy đủ khối lượng kiến thức của CTĐT, đạt chuẩn đầu ra tin học và ngoại ngữ, có chứng chỉ GDQP và AN và hoàn thành các học phần GDTC và các quy định khác của trường.

TRƯỞNG KHOA **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN**	**HIỆU TRƯỞNG**
(đã ký)	**(đã ký)**
PGS.TS NGUYỄN NGỌC SƠN	**PGS.TS PHẠM HỒNG CHƯƠNG**